



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 03 tháng 9 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP

Ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Ngoại vụ đã có Công văn số 2365/NV-HTQT ngày 30/7/2026 gửi các cơ quan, đơn vị liên quan về việc xin ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đồng thời thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử thành phố.

1. Tổng số cơ quan, đơn vị được gửi lấy ý kiến, tham vấn/góp ý: 18 cơ quan, đơn vị, gồm 13 sở, ban, ngành thành phố và 05 cơ sở giáo dục đại học công lập trên địa bàn thành phố. Tổng số ý kiến nhận được: 18/18 cơ quan, đơn vị (Trong đó có 08 đơn vị nhất trí, không sửa đổi, bổ sung đối với dự thảo Nghị quyết).

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về căn cứ ban hành của Dự thảo Nghị quyết	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề xuất xem lại căn cứ nêu trong Hồ sơ dự thảo Nghị quyết:	Đã tiếp thu, sửa đổi tại Dự thảo Nghị quyết và Dự thảo Tờ trình

		- Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014 đã được thay thế bởi Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014 đã được thay thế, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024	
	Sở Tư pháp	- Đề nghị sửa căn cứ là các Luật thành “<i>Căn cứ Luậtsố...</i>” và “<i>Căn cứ Luậtsố... được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số...</i>” cho thống nhất. - Đề nghị sửa “<i>Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014</i>” thành “<i>Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2013/QH13;</i>	Đã tiếp thu, sửa đổi tại Dự thảo Nghị quyết và Dự thảo Tờ trình

		Luật số 46/2014/QH13; Luật số 97/2015/QH13; Luật số 35/2018/QH14; Luật số 68/2020/QH14; Luật số 30/2023/QH15; Luật số 51/2024/QH15; Luật số 114/2025/QH15”; sửa “Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019” thành “Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15” cho chính xác.	
Về kỹ thuật trình bày, thể thức của Dự thảo Nghị quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-TTHĐND ngày 10/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định hình thức dự thảo Nghị quyết quy định trực tiếp hay gián tiếp để áp dụng thể thức trình bày phù hợp	Đã tiếp thu, chỉnh lý dự thảo theo hình thức Nghị quyết quy định trực tiếp, áp dụng Mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

		với quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
	Thanh tra thành phố	Rà soát và thực hiện đúng thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	Đã tiếp thu, chỉnh lý dự thảo theo hình thức Nghị quyết quy định trực tiếp, áp dụng Mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
	Sở Tư pháp	Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng đang được soạn thảo theo Mẫu số 18	Đã tiếp thu, chỉnh lý dự thảo theo hình thức Nghị quyết quy định trực tiếp, áp dụng Mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

		Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (Nghị quyết ban hành Quy định) là chưa phù hợp. Đề nghị chỉnh lý, soạn thảo theo đúng mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (Nghị quyết quy định trực tiếp).	
Về kỹ thuật trình bày, lỗi đánh máy	Sở Xây dựng	Đề nghị điều chỉnh một số lỗi đánh máy: “ <i>toà n , quy định</i> ”.	Đã tiếp thu, thực hiện chỉnh lý tại dự thảo Nghị quyết.
Về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp	Sở Nội vụ	Tại dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng không có nội dung phân cấp, quyền hạn được phân cấp và việc thực hiện Nghị quyết không làm phát sinh thêm tổ chức bộ máy mới, không làm tăng thêm biên chế, số lượng người làm việc.	Đã tiếp thu.
Về nội dung ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ,	Sở Khoa học và Công nghệ	Về việc tham gia ý kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày	Đã tiếp thu.

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: nội dung dự thảo văn bản gửi xin ý kiến không có quy định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	
Về nhu cầu và dự kiến kinh phí thực hiện chính sách	Sở Tài chính	Về nhu cầu kinh phí, Sở Tài chính đề nghị Sở Ngoại vụ bổ sung, làm rõ các nội dung sau: - Kinh phí đã thực hiện trong 01 năm (năm 2025); - Kinh phí dự kiến thực hiện trong 01 năm; - Kinh phí tăng thêm (01 năm).	Đã tiếp thu, Sở Ngoại vụ đang triển khai thực hiện.
Về Điều 1 Dự thảo Nghị quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Về đối tượng áp dụng: Đề nghị làm rõ căn cứ để xác định đối tượng “ <i>Lưu học sinh Lào, Campuchia là cán bộ, học sinh,</i>	Không tiếp thu. Dự thảo Nghị quyết đã quy định cụ thể đối tượng áp dụng tại điểm a khoản 2 Điều 1 là lưu học sinh Lào, Campuchia thuộc diện

		<i>sinh viên Lào, Campuchia theo diện Thoả thuận hợp tác” trong hồ sơ dự thảo Nghị quyết.</i>	Thỏa thuận hợp tác học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đồng thời xác định cụ thể các hình thức, trình độ đào tạo được hưởng chính sách. Việc xác định lưu học sinh thuộc diện Thỏa thuận hợp tác được thực hiện trên cơ sở các Thỏa thuận hợp tác giữa thành phố Hải Phòng với các địa phương, cơ quan có thẩm quyền của Lào, Campuchia và việc tiếp nhận, cử lưu học sinh theo các Thỏa thuận hợp tác đó. Do vậy, dự thảo đã xác định rõ phạm vi đối tượng áp dụng
	Trường Đại học Hải Phòng	Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết từ “...và các trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học” thành “...và các trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ”. Căn cứ: Theo Khoản 2 Điều 6 và Khoản 1 Điều 38 Luật Giáo dục năm 2019."	Đã tiếp thu, thực hiện chỉnh lý tại dự thảo Nghị quyết.
	Trường Đại học Hải Phòng	Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 từ “Các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng có	Không tiếp thu. Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đã xác định các cơ sở giáo dục đại học, trường trung cấp,

		<i>đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia; các cơ quan, đơn vị có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện” thành:</i> <i>“b) Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng có tiếp nhận, đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia.</i> <i>c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, thực hiện Thỏa thuận hợp tác đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia.”</i>	trường cao đẳng công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng và quy ước gọi chung là “các cơ sở đào tạo công lập”; do đó, việc tiếp tục sử dụng thuật ngữ “<i>cơ sở đào tạo công lập</i>” tại điểm b khoản 2 Điều 1 bảo đảm thống nhất trong toàn bộ dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, dự thảo xác định các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc đối tượng áp dụng khi được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện, qua đó xác định cụ thể chủ thể có trách nhiệm trong tổ chức thực hiện chính sách. Việc bổ sung “<i>tổ chức, cá nhân có liên quan</i>” theo đề xuất có thể làm mở rộng phạm vi đối tượng áp dụng nhưng không xác định rõ tiêu chí “<i>có liên quan</i>”, trong khi dự thảo không quy định trực tiếp quyền, nghĩa vụ hoặc chính sách hỗ trợ đối với các chủ thể này. Vì vậy, cơ quan soạn thảo đề nghị giữ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 để bảo đảm thống nhất về thuật ngữ, xác định rõ đối tượng áp dụng và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.
--	--	---	---

Về Điều 2 Dự thảo Nghị quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	Tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Quy định, đề nghị thay thế các Thông tư: số 08/2021/TT-BGDĐT, số 23/2021/TT-BGDĐT, số 18/2021/TT-BGDĐT và Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 đã hết hiệu lực bằng các văn bản đang có hiệu lực thi hành.	Đã tiếp thu, sửa đổi dự thảo Nghị quyết.
	Sở Tư pháp	Các văn bản được viện dẫn tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 2 dự thảo Quy định đều đã hết hiệu lực. Đề nghị rà soát, viện dẫn văn bản cho chính xác và phù hợp với quy định tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết, bỏ viện dẫn các văn bản đã hết hiệu lực.
	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Đề nghị sửa điểm a) khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết từ “ <i>Thời gian hỗ trợ được tính theo chương trình đào tạo do các cơ sở đào tạo xây dựng theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học; Thông tư số</i>	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý điểm a khoản 3 Điều 2 theo hướng thời gian hỗ trợ được tính theo thời gian chuẩn toàn khóa của chương trình đào tạo do cơ sở đào tạo ban hành theo quy định của pháp luật về giáo dục đại học; không viện dẫn cụ thể các Thông tư đã hết hiệu lực, bảo đảm phù hợp với pháp luật hiện hành và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

		23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.” thành “Thời gian hỗ trợ được tính theo chương trình đào tạo chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo”. Không viện dẫn cụ thể tên các Thông tư nhằm bảo đảm tính bao quát, linh hoạt và ổn định của văn bản; đồng thời bảo đảm quá trình tổ chức thực hiện luôn tuân thủ các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại từng thời điểm, hạn chế việc phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết khi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có sự thay đổi, điều chỉnh.	
--	--	--	--

	Trường Đại học Hải Phòng	Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết: - Từ “<i>Đối với lưu học sinh Lào, Campuchia đào tạo trình độ đại học, sau đại học:</i>” thành “<i>Đối với lưu học sinh Lào, Campuchia theo học trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ:</i>” - Từ “<i>Thời gian hỗ trợ được tính theo chương trình đào tạo do các cơ sở đào tạo xây dựng theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học; Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</i>” thành “<i>Thời gian hỗ trợ được tính theo thời</i>	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo thống nhất sử dụng cụm từ “thạc sĩ và tiến sĩ” thay cho “sau đại học” và quy định rõ giới hạn thời gian hỗ trợ. Tuy nhiên, không quy định thời gian hỗ trợ theo thời gian học tập thực tế tại Quyết định tiếp nhận lưu học sinh; Dự thảo được chỉnh lý theo hướng thời gian hỗ trợ được tính theo thời gian chuẩn toàn khóa của chương trình đào tạo do cơ sở đào tạo ban hành theo quy định của pháp luật về giáo dục đại học.
--	---------------------------------	--	---

		gian học tập thực tế quy định trong Quyết định tiếp nhận lưu học sinh của cơ sở đào tạo công lập và không vượt quá thời gian thiết kế của chương trình đào tạo ban hành của từng trình độ đào tạo.”	
Về Điều 10 Dự thảo Nghị quyết	Trường Đại học Hải Phòng	Sửa đổi “... lưu học sinh đào tạo, bồi dưỡng tiếng Việt....” tại điểm d Khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết và “Trường hợp lưu học sinh học tiếng Việt...” tại điểm đ Khoản 1 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết thành “...lưu học sinh học dự bị Tiếng Việt”.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý, sử dụng thống nhất cụm từ “học dự bị tiếng Việt” tại các nội dung có liên quan của dự thảo Nghị quyết, bảo đảm phù hợp với quy định tại Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam và phù hợp với thực tế tổ chức đào tạo lưu học sinh trên địa bàn thành phố. Đồng thời, đã chỉnh lý các quy định có liên quan về thời gian hỗ trợ và hỗ trợ chi phí đi lại để bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.
		Sửa đổi điểm a Khoản 1 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết từ “...sau khi hoàn thành chương trình đào tạo	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý điểm a khoản 1 Điều 10 để xác định rõ thời điểm được hỗ trợ

		<i>hoặc tốt nghiệp” thành “...sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng hoặc được công nhận tốt nghiệp.”</i>	chi phí đi lại. Theo đó, lưu học sinh được hỗ trợ từ nước sở tại sang Việt Nam khi bắt đầu quá trình học tập theo Thỏa thuận hợp tác và từ Việt Nam trở về nước sau khi hoàn thành chương trình đào tạo chính thức hoặc tốt nghiệp. Trường hợp học dự bị tiếng Việt trước khi vào chương trình đào tạo chính thức được xác định là một quá trình học tập liên tục theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10.
Sở Tư pháp		Điểm c khoản 1 Điều 10 dự thảo quy định: “ <i>Trường hợp cơ sở đào tạo tổ chức phương tiện đưa, đón tập trung, thanh toán theo chi phí thực tế, phân bổ theo số lưu học sinh thực tế được đưa, đón và không vượt quá mức hỗ trợ đối với từng lưu học sinh</i> ” là chưa rõ quy định mức hỗ trợ về nội dung gì đối với từng lưu học sinh.	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý điểm c khoản 1 Điều 10 theo hướng quy định cụ thể việc thanh toán chi phí trong trường hợp cơ sở đào tạo tổ chức đưa, đón, tập trung lưu học sinh được thực hiện theo chi phí thực tế, có chứng từ hợp pháp, phân bổ theo số lượng lưu học sinh thực tế được đưa, đón và không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.
		Điểm đ khoản 1 Điều 10 dự thảo quy định: “ <i>Trường hợp lưu học sinh học tiếng Việt và tiếp tục chuyển sang chương trình đào</i>	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý điểm đ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 10, không sử dụng cụm từ “ <i>một khóa học mới</i> ”; nhằm

		<i>tạo chính thức mà không trở về nước thì không được tính là một khóa học mới để hưởng thêm chính sách hỗ trợ”. Quy định này còn chưa rõ về cách xác định “một khóa học mới”, đồng thời chưa làm rõ việc hỗ trợ chi phí đi lại đối với trường hợp lưu học sinh đã được hỗ trợ chi phí đi lại khi nhập học chương trình học tiếng Việt sau đó chuyển sang chương trình đào tạo chính thức hoặc trường hợp lưu học sinh học tiếng Việt, sau đó trở về nước và tiếp tục sang Việt Nam để học chương trình đào tạo chính thức. Đề nghị rà soát, quy định rõ để bảo đảm thống nhất và tránh phát sinh vướng mắc trong thực tiễn.</i>	xác định việc học dự bị Tiếng Việt và tiếp tục học chương trình đào tạo chính thức theo Thỏa thuận hợp tác là quá trình học tập liên tục để thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí đi lại.
		Điểm d khoản 1 Điều 10 dự thảo quy định: <i>“Không hỗ trợ các lượt đi lại về nước trong thời gian nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ Tết, giải quyết việc riêng hoặc các lượt đi lại khác trong quá trình học tập”.</i> Tuy nhiên, điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 10 dự thảo	Đã tiếp thu, bỏ điểm d khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị quyết.

		đã quy định cụ thể về phạm vi và số lần hỗ trợ chi phí đi lại, theo đó: “Hỗ trợ chi phí đi lại cho lưu học sinh Lào, Campuchia từ nước sở tại sang Việt Nam khi nhập học và từ Việt Nam trở về nước sau khi hoàn thành chương trình đào tạo hoặc tốt nghiệp”; “Mỗi lưu học sinh được hỗ trợ tối đa 02 lần trong cả khóa học, gồm 01 lần sang Việt Nam khi nhập học và 01 lần trở về nước sau khi hoàn thành chương trình đào tạo hoặc tốt nghiệp”. Do đó, các lượt đi lại về nước trong thời gian nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ Tết, giải quyết việc riêng hoặc các lượt đi lại khác trong quá trình học tập đã không thuộc các trường hợp được hỗ trợ theo quy định nêu trên. Đề nghị bỏ điểm d khoản 1 Điều 10 dự thảo do không cần thiết và tránh trùng lặp.	
		Điểm e khoản 1 Điều 10 dự thảo quy định: “Không hỗ trợ trùng đối với khoản chi đã được cơ quan, tổ chức, địa phương hoặc chương trình khác chi trả”. Tuy	Đã tiếp thu, bỏ điểm e khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị quyết.

		nhiên, điểm c khoản 1 Điều 2 dự thảo Quy định về Nguyên tắc hỗ trợ đã quy định: “<i>Lưu học sinh Lào, Campuchia đã và đang được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam thì không được hưởng các chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này</i>”. Do đó, quy định tại điểm e khoản 1 Điều 10 dự thảo là trùng lặp, không cần thiết; đề nghị bỏ.	
	Trường Đại học Hải Phòng	Sửa đổi điểm b Khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết từ “<i>Mỗi lưu học sinh được hỗ trợ tối đa 02 lần trong cả khóa học, gồm 01 lần sang Việt Nam khi nhập học và 01 lần trở về nước sau khi hoàn thành chương trình đào tạo hoặc tốt nghiệp.</i>” thành “<i>Mỗi lưu học sinh được hỗ trợ tối đa 02 lượt trong quá trình đào tạo bồi dưỡng, gồm 01 lượt sang Việt Nam khi nhập học và 01 lượt về nước khi hoàn thành chương</i>	Đã tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý điểm b khoản 2 Điều 10 tại dự thảo, bỏ cụm từ “<i>trong cả khóa học</i>” và quy định “<i>Mỗi lưu học sinh được hỗ trợ tối đa 02 lần trong toàn bộ quá trình học tập theo Thỏa thuận hợp tác, gồm 01 lần từ nước sở tại sang Việt Nam khi bắt đầu quá trình học tập và 01 lần từ Việt Nam trở về nước sau khi hoàn thành chương trình đào tạo chính thức hoặc tốt nghiệp</i>”

		<i>trình đào tạo, bồi dưỡng hoặc được công nhận tốt nghiệp.”</i>	
Về hiệu lực thi hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị nghiên cứu, bỏ điểm b khoản 2 Điều 2 do Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương không phải văn bản quy phạm pháp luật.	Đã tiếp thu.
	Sở Tư pháp	Khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết về Hiệu lực thi hành: Đề nghị sửa thành “ <i>Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia (diện Thỏa thuận hợp tác) học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng</i> ” cho chính xác.	Đã tiếp thu.
Về quy định chuyển tiếp khi thay thế	Sở Tư pháp	Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải	Đã tiếp thu. Điều 11 quy định chuyển tiếp đối với lưu học sinh Lào, Campuchia đã được tiếp nhận và đang học tập tại các cơ sở đào tạo

		Phòng. Đề nghị xem xét bổ sung quy định chuyên tiếp để giải quyết các trường hợp cụ thể bị tác động bởi việc thay thế Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND.	công lập trên địa bàn thành phố trước ngày Nghị quyết có hiệu lực.
Về tổ chức thực hiện	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị bỏ Điều 12 do nội dung đã được quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.	Đã tiếp thu, sửa đổi tại dự thảo Nghị quyết.
Về trình tự, thủ tục	Sở Tư pháp	Sau khi hoàn thành việc lấy ý kiến vào dự thảo theo quy định, đề nghị Sở Ngoại vụ gửi hồ sơ để Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 44, khoản 2 Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 9 Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; trong đó các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn	Đã tiếp thu. Sở Ngoại vụ đang triển khai thực hiện.

		thảo. Hồ sơ được gửi bằng bản điện tử và 01 bản giấy, gồm: - Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố; - Dự thảo Nghị quyết; - Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; - Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; - Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có); - Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;	
--	--	---	--

		- Bản chụp các văn bản tham gia ý kiến; - Ý kiến tham gia bằng văn bản của Phòng có chức năng, nhiệm vụ về pháp chế thuộc Sở; - Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).	
		Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: “<i>Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng,</i>	Đã tiếp thu. Sở Ngoại vụ đang triển khai thực hiện.

		<i>ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định”.</i> Do đó, đề nghị Sở Ngoại vụ thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.	
--	--	--	--

